

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 03/4/2019

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lê Văn Tám.

+ Ông Cao Châu Tiếp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Điền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang: Bà Phạm Trà My, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 37/2019/TLST-ST ngày 22 tháng 01 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã M, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 01 năm 2019 và quá trình tố tụng, nguyên đơn Nguyễn Thị Tuyết H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hoàng T kết hôn với nhau năm 2010, không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh Nguyễn Hoàng T không chăm lo, xây dựng hạnh

phúc gia đình. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên hai bên tách ra sống riêng và đã ly thân từ thời điểm đó. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, không hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng T.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 23/6/2011. Chị Nguyễn Thị Tuyết H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, anh Nguyễn Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Đối với bị đơn Nguyễn Hoàng T đã được Tòa án thông báo và tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Nguyễn Thị Tuyết H cung cấp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ sau: Bản tự khai ngày 21/01/2019; bản sao Giấy khai sinh con chung; bản sao Giấy chứng minh nhân dân của Nguyễn Thị Tuyết H; bản sao Sổ HKTT của Nguyễn Thị Tuyết H; Bản khai của con chung. Tòa án thu thập tài liệu, chứng cứ: Biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Bị đơn Nguyễn Hoàng T cung cấp tài liệu, chứng cứ: không có.

* Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang về việc tuân theo pháp luật tố tụng và về việc giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình xét xử vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án, căn cứ các điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Tuyết H, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T, giao con chung cho chị Nguyễn Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản và nợ chung của vợ chồng không yêu cầu giải quyết, chị Nguyễn Thị Tuyết H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn Nguyễn Hoàng T được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự.

Bị đơn Nguyễn Hoàng T đã được Toà án thông báo và tổng đạt hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối về yêu cầu khởi kiện, tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết, sự kiện do nguyên đơn trình bày là sự thật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện kết hôn với nhau năm 2010, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn do anh Nguyễn Hoàng T không chăm lo, xây dựng hạnh phúc gia đình. Do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên hai bên đã tách ra sống riêng và ly thân từ thời điểm đó đến nay.

Xét thấy, quan hệ sống chung như vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T xác lập từ năm 2010, mặc dù đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo Luật Hôn nhân và gia đình số 22/2000/QH10 nhưng chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, do vậy quan hệ sống chung của hai bên không được pháp luật công nhận là quan hệ vợ chồng. Căn cứ Điều 14, Điều 53, Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13, Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T là vợ chồng.

[3]. Về quan hệ con chung: chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 23/6/2011. Xét thấy, từ lúc hai bên sống ly thân, con chung sống với chị Nguyễn Thị Tuyết H và được chị nuôi dưỡng, chăm sóc chu đáo. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử giao cho chị Nguyễn Thị Tuyết H tiếp tục nuôi con chung theo quy định tại Điều 58, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T có quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Tuyết H yêu cầu không buộc anh Nguyễn Hoàng T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu này là tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. Về quan hệ tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Tuyết H không yêu cầu giải quyết về quan hệ tài sản chung. Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[5]. Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Tuyết H phải chịu án phí sơ thẩm không có giá ngạch đối với yêu cầu xin ly hôn là 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 14, Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Tuyết H và anh Nguyễn Hoàng T.

2. Về quan hệ con chung: Giao chị Nguyễn Thị Tuyết H trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 23/6/2011. Anh Nguyễn Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Hoàng T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng: Chị Nguyễn Thị Tuyết H phải chịu toàn bộ. Chuyển 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mà chị H đã nộp (biên lai thu số 0002098 ngày 21/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang) thành án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Tuyết H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Huy